

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 12

Thời gian thực hiện: 4 tuần

Từ ngày 01 đến ngày 26 tháng 12 năm 2025

TT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	<i>* Trẻ thực hiện được động tác phát triển các nhóm cơ hô hấp:</i> - Trẻ biết bắt chước một số động tác theo cô: 2 tay đưa ra sau, hạ xuống. Nghiêng người sang 2 bên. Dạng sang 2 bên. Ngồi xuống, đứng lên	- Hô hấp: Tập hít thở. - Tay: 2 tay đưa ra sau, hạ xuống - Lung, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Dạng sang 2 bên. Ngồi xuống, đứng lên	<i>* Hoạt động chơi tập</i> - Hô hấp: Tập hít thở. - Tay: 2 tay đưa ra sau, hạ xuống - Lung, bụng, lườn: Nghiêng người sang 2 bên - Chân: Dạng sang 2 bên. Ngồi xuống, đứng lên - Trò chơi: Con voi, chim bay, tay đẹp - Tập theo nhạc bài: Mẹ yêu không nào, cháu yêu bà	
3	<i>* Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản và phát triển tổ chức vận động ban đầu;</i> - Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi trong đường hẹp	- Tập đi: Đi trong đường hẹp	<i>* Hoạt động chơi tập có chủ định</i> - Đi trong đường hẹp - TCVD: Kéo cưa - TCM: Kiến về tổ	
6	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lăn xa lên trước	- Đá bóng lăn xa lên trước	<i>* Hoạt động chơi tập có chủ định</i> - Đá bóng lăn xa lên trước - TCVD: Bước qua hộp, con thỏ, đuổi theo bóng	

			- TCM: Chuyển bóng	
7	<i>* Trẻ thực hiện được các vận động cử động của bàn tay ngón tay ;</i> - Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.	- Co, duỗi ngón tay - Cầm, bóp đồ vật.	<i>* Hoạt động chơi</i> - Trò chơi: Xúc hạt, ai khéo hơn - Khu vực HDVĐV: Gấp, nhón đồ vật, - Khu vực vận động: Ném bóng, ném vòng, kéo ô tô, thả bi	
8	- Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3- 4 hộp vuông	- Lồng hộp vuông. - Đóng mở nắp có ren.	<i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i> - HDVĐV: Lồng hộp vuông <i>* Hoạt động chơi</i> - Khu vực HDVĐV: Tháo lắp quả	
9	- Trẻ xếp chồng được 2- 3 khối trụ	- Xếp chồng 2-3 khối.	<i>* Hoạt động chơi</i> - Khu vực HDVĐV: Thả hình, xếp chồng	
11	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Làm quen chế độ ngủ 1 giấc.	<i>* Hoạt động ngủ:</i> - Tổ chức giờ ngủ cho trẻ: Luyện cho trẻ thói quen ngủ 1 giấc trưa 140 - 150 phút.	
12	- Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh	- Tập một số thói quen vệ sinh tốt: Rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.	<i>* Hoạt động ăn -ngủ vệ sinh</i> - Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh	
13	<i>* Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe;</i> - Trẻ có thể làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (cầm thìa xúc ăn, ngồi bô khi có nhu cầu	- Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc. - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	<i>*Hoạt động ăn- vệ sinh</i> - Tổ chức bữa ăn cho trẻ - Hướng dẫn trẻ ngồi vào bàn ăn, tập cho trẻ cầm thìa tự xúc	

	vệ sinh).		com ăn - Cho trẻ thực hành tập ngồi bô	
14	<i>* Trẻ nhận biết được và biết tránh một số nguy cơ không an toàn;</i> - Trẻ biết tránh vật dụng nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	<i>* Hoạt động chơi</i> - Cô cho trẻ xem tranh, hình ảnh minh họa: Con dao, phích nước nóng, bàn là... - Trò chơi: ai đúng, ai sai	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
16	<i>* Trẻ thích khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan.</i> - Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu. - Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh	<i>* Hoạt động chơi</i> - TCM: Tìm đồ dùng đồ chơi - Trò chơi âm nhạc: Nghe âm thanh to – nhỏ	
18	- Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình	<i>* Hoạt động chơi – tập có chủ định</i> - Nhận biết mẹ của bé	
20	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	- Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng quen thuộc.	<i>* Hoạt động chơi tập có chủ định</i> - Nhận biết cái bát cái đĩa - Xem video về đồ dùng trong gia đình	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy được đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	- Màu đỏ, xanh.	<i>* Hoạt động chơi</i> - Khu vực nghệ thuật: Tô màu các đồ vật trong gia đình, làm tóc cho mẹ - Trò chơi: Ô màu kỳ diệu	

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22	<i>Trẻ nghe hiểu lời nói:</i> - Trẻ có thể thực hiện được các yêu cầu đơn giản: con khoanh tay chào bố mẹ, con ra mẹ đón...	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện về tình cảm của mọi người trong gia đình - Xem video gia đình của bé	
23	- Trẻ có thể hiểu được từ “không”: dừng hành động khi nghe “không được lấy!”; “ không được sờ!”...	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động chơi - Chơi ở các khu vực chơi: Cháu bế em lên tay, cháu bón cho em ăn, cháu cất đồ chơi giúp cô	
26	- Trẻ có khả năng đọc tiếp được tiếng cuối của câu chuyện khi nghe các câu chuyện quen thuộc: cả nhà ăn dưa hấu	- Nghe các bài hát: Mẹ yêu không nào, mẹ yêu con, ru con; đồng dao về anh em, truyện kể đơn giản theo tranh: cả nhà ăn dưa hấu .	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Hát: mẹ yêu không nào - Đồng dao về anh em - Kể truyện theo tranh: cả nhà ăn dưa hấu * Hoạt động ngủ - Nghe hát, nghe nhạc: Ru con, mẹ yêu con	
28	- Trẻ biết chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...)	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện với trẻ để trẻ nói được mong muốn của bản thân: Uống sữa, uống nước...	
IV. Lĩnh vực phát triển TCKNXH và thẩm mỹ				
30	<i>* Trẻ nhận biết được và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi;</i>	- Giao tiếp với cô và bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện về công việc của người thân	

	- Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.		trong gia đình bé	
31	- Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.	* Hoạt động chơi - Khu vực thao tác vai: Nấu cho em ăn, mặc quần áo rét cho em	
33	* <i>Trẻ thực hiện được một số hành vi xã hội đơn giản;</i> - Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp, như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trò chuyện với trẻ: biết khoanh tay: “ạ”, “dạ” khi được người lớn cho đồ hoặc gọi tên	
34	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi - Khu vực thao tác vai: Nấu cho em ăn, mặc quần áo rét cho em - Trải nghiệm với bắp ngô	
36	* <i>Trẻ biết thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc / Tô màu, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh;</i> - Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...): Mẹ yêu không nào, mẹ yêu con, ru con	- Nghe hát, nghe nhạc: Mẹ yêu con, ru con, nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo nhạc: Gà gáy	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Hát: Mẹ yêu không nào * Hoạt động ngủ - Nghe hát, nghe nhạc: Ru con, mẹ yêu con	

37	- Trẻ thích vẽ, thích xem tranh.	- Xem tranh.	* Hoạt động chơi - Khu vực sách truyện: Xem tranh ảnh về gia đình bé	
----	----------------------------------	--------------	---	--

Tổng số mục tiêu: 24

*** Chuẩn bị**

- Trang trí tạo môi trường học tập.
- Đồ dùng, đồ chơi vật thật
- Sưu tầm tranh ảnh, hoạt động của gia đình bé, đồ dùng trong gia đình
- Tranh chuyện tranh thơ phù hợp với nội dung.
- Khối gỗ, dây xâu, hạt vòng...

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



PHT: Lò Thị Anh Thư

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Nguyễn Ngọc Hà